

Số 157 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 27 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 19/6/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 19/3/2024 của Tỉnh ủy Bắc Giang và Kế hoạch số 2697-KH/BCSĐ ngày 07/5/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 19/6/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 94/NQ-CP); Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 19/3/2024 của Tỉnh ủy Bắc Giang về thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 124-KH/TU) và Kế hoạch số 2697-KH/BCSĐ ngày 07/5/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 124-KH/TU ngày 19/3/2024 của Tỉnh ủy Bắc Giang (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 2697-KH/BCSĐ); Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã được đề ra trong Nghị quyết số 43-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Kế hoạch số 124-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 2697-KH/BCSĐ của Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

2. Thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện; tạo sự chuyên rõ về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nguồn sức mạnh to lớn, nhân tố quyết định thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể để UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là các sở, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng mục tiêu của Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 124-KH/TU và Kế hoạch số 2697-KH/BCSĐ.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các sở, ngành, địa phương kịp thời cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch triển khai, kết hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao với các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 43-NQ/TW.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 124-KH/TU và Kế hoạch số 2697-KH/BCSD, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 124-KH/TU và Kế hoạch số 2697-KH/BCSD.

Các sở, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cùng cấp kịp thời nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Kế hoạch số 124-KH/TU và Kế hoạch số 2697-KH/BCSD và Kế hoạch thực hiện của Chủ tịch UBND tỉnh đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý; triển khai Nghị quyết số 43-NQ/TW phải gắn chặt với việc nghiên cứu, học tập, làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của việc phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

a) Tiếp tục quán triệt quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, về vị trí, tầm quan trọng của phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, các loại hình văn hóa, nghệ thuật; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động với giáo dục truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

c) Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tiếp thu, lắng nghe ý kiến, kiến nghị phản ánh của cử tri và Nhân dân để xem xét, giải quyết kịp thời; phát huy hiệu quả vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, nhà tu hành trong các tôn giáo, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội.

3. Thực hiện chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước

a) Tiếp tục tổng kết, đánh giá hoàn thiện chính sách, pháp luật về đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; khơi dậy tiềm năng, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, huy động mọi nguồn lực phục vụ phát triển đất nước, trong đó tập trung vào nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cao, tác phong làm việc khoa học, có tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc; xây dựng xã hội công bằng, văn minh, tự lực, tự cường và có ý chí, khát vọng vươn lên xây dựng nền hành chính hiện đại.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, cán bộ cấp chiến lược có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, có cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút, trọng dụng nhân tài.

- Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với xã hội, đất nước.

- Xây dựng các phong trào thanh niên thi đua học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp, xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, rèn luyện, lao động, giải trí để thế hệ trẻ phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ.

- Chăm lo xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới, phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ.

- Tăng cường vai trò của Cựu chiến binh trong giáo dục truyền thống lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”.

- Phát huy uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xã hội, cộng đồng và gia đình; có chính sách bảo trợ, hỗ trợ và giúp đỡ người cao tuổi gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa.

- Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, vươn lên cùng phát triển; chú trọng bản sắc văn hóa, tính đặc thù của từng dân tộc thiểu số trong xây dựng, hoạch định, thực hiện chính sách dân tộc; quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số, người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số.

- Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động.

4. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường đoàn kết trong Đảng, giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong xây dựng và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần các nghị quyết của trung ương và Chương trình hành động của Chính phủ; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp; củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; sát cơ sở, nêu cao ý thức phục vụ gắn bó mật thiết với Nhân dân, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và uy tín của Nhân dân làm tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

c) Tăng cường, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong chính quyền các cấp, làm cơ sở vững chắc để xây dựng đoàn kết của hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nghiên cứu, cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả; nâng cao chất lượng các phong trào, mô hình tự quản trong Nhân dân.

d) Thực hành và phát huy tốt dân chủ ở cơ sở, thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện nghiêm chế độ người đứng đầu tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân để lắng nghe và giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận quan tâm.

5. Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Nhà nước trong phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

a) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo; xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững của các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đối tượng yếu thế trong xã hội; cần có cơ chế, chính sách phù hợp cho người dân chủ động, trực tiếp tham gia phát triển kinh tế - xã hội và được thụ hưởng thành quả của quá trình phát triển của đất nước.

c) Chính quyền các cấp thực hiện tốt cơ chế phối hợp và quan tâm, đảm bảo các điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và

các hội quần chúng tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, tham gia giám sát, phản biện xã hội, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

d) Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tiếp tục củng cố, phát huy nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân và xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận lòng dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

6. Phát huy dân chủ, tiềm năng và sức sáng tạo của Nhân dân

a) Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách để phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân; thực hiện đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”.

b) Khởi dậy, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; có cơ chế phù hợp để Nhân dân trực tiếp tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định chính sách, những vấn đề lớn và quan trọng của tỉnh, của đất nước, những vấn đề liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân; nêu cao tinh thần công khai, minh bạch thông tin và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước đối với những nội dung Nhân dân quan tâm, kiến nghị và đề xuất theo quy định.

7. Tham gia đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước

a) Phối hợp đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; bảo đảm hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên; phát huy tốt mô hình tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả hòa giải, giám sát của Nhân dân tại cộng đồng; chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng.

b) Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nhân rộng, nâng cao hiệu quả mô hình liên kết giữa Nhà nước với doanh nghiệp, nông dân, nhà khoa học trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, tiếp cận thị trường, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng.

8. Tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả

a) Chính quyền các cấp phối hợp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đề xuất, triển khai, duy trì các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân, đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Chính quyền các cấp tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để người dân tham gia; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước.

c) Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu điển hình; chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt; tiếp tục thực hiện tốt các cơ chế, chính sách về thi đua, khen thưởng nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Kế hoạch này có trách nhiệm cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác hằng quý, hằng năm; đối với những nhiệm vụ đã rõ, đã có văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp trên phải tổ chức triển khai ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời, hiệu quả.

b) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh; kịp thời chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề mới phát sinh và nội dung không còn phù hợp để cấp có thẩm quyền quyết định; định kỳ hằng năm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời gửi Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Nội vụ

a) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và tham mưu kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này.

b) Tham mưu giúp UBND tỉnh tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực Nội vụ, trọng tâm là đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về tổ chức bộ máy, biên chế; công vụ, công chức; xây dựng chính quyền địa phương, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chính quyền cấp xã; đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, cơ bản hoàn thiện mô hình chế độ công vụ theo vị trí việc làm; thực hiện phân cấp, phân quyền giữa các cơ quan cấp trên với chính quyền địa phương; thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước.

c) Tham mưu xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý; tham mưu cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng, tuyển dụng nhân tài.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục tham mưu xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; tham mưu kiểm tra, đôn đốc

việc thực thi Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

đ) Tham mưu thực hiện cơ chế, chính sách về thi đua, khen thưởng, phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; thực hiện kịp thời công tác tôn vinh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân tiêu biểu điển hình; chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt.

e) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

g) Tham mưu thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”, gần bó, đồng hành cùng dân tộc; tham gia tích cực các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động.

3. Sở Tư pháp

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, trong đó có nội dung về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

b) Tham gia góp ý, thẩm định, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, đơn vị có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, đúng quy định, tạo cơ sở pháp lý thực hiện phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tham mưu theo dõi, đôn đốc và triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả thực chất; chủ động tham mưu sơ kết, tổng kết và đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề phát sinh liên quan đến xây dựng nông thôn mới phù hợp với điều kiện phát triển của tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả mô hình liên kết chuỗi giá trị nông sản trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế; tham mưu phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp; tham mưu phát triển vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn, tập trung, quy mô lớn.

c) Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có chiều sâu, chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tạo

chuyển biến tích cực trong xây dựng gia đình, làng bản, cơ quan, đơn vị văn hóa, phát triển con người Việt Nam toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước.

b) Hướng dẫn đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; phát huy những mặt tốt của các hình thức cộng đồng truyền thống như đồng hương, dòng họ, gia đình,...; kịp thời uốn nắn những biểu hiện cục bộ, lệch lạc.

6. Ban Dân tộc

a) Tham mưu thực hiện tốt các chương trình, đề án, chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đảm bảo các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, tiềm năng, lợi thế để phát triển bền vững, trong đó chú trọng làm tốt nhiệm vụ là đầu mối theo dõi, đôn đốc và triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; chủ động tham mưu sơ kết, tổng kết và đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện Chương trình phù hợp điều kiện hiện nay nhằm củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc với Đảng, Nhà nước.

b) Tiếp tục nâng cao vai trò tham mưu của hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc; coi trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị, nhất là cơ quan làm công tác dân tộc; xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số như: già làng, trưởng thôn, bản, trưởng dòng họ,...

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Làm tốt công tác dân vận, xây dựng khối đoàn kết giữa lực lượng vũ trang với Nhân dân, góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, hành động chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

Tập trung tham mưu đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động truyền thông, tuyên truyền, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tham mưu tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; chăm sóc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người cao tuổi, phát huy vai trò người cao tuổi.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tăng cường công tác giáo dục cho học sinh, sinh viên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng công hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội.

11. Thanh tra tỉnh

Tham mưu thực hiện tốt công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân.

12. Sở Tài chính

Tổng hợp tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

13. Sở Y tế

Tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm mục tiêu mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng, được sống trong cộng đồng an toàn, phát triển tốt về thể chất và tinh thần, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế.

Trên đây là Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 19/6/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 19/3/2024 của Tỉnh ủy Bắc Giang và Kế hoạch số 2697-KH/BCSD ngày 07/5/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, NC.



Lê Ánh Dương